

Số: 325/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 12/02/2022.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 316/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*

- **Anh Đỗ Đình T, Sinh năm: 19xx.**

Nơi đăng ký HKTT: Số x hẻm xx/xx ngõ T, phường L, quận Đ, thành phố H.

- **Chị Đào Phương L, Sinh năm: 19xx.**

Nơi đăng ký HKTT: Tổ x T, phường C, quận L, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- [1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Đỗ Đình T và chị Đào Phương L xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường C, quận L, thành phố H vào ngày 26/11/2010. Hôn nhân của anh T, chị L là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống anh T, chị L đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng nhau, mâu thuẫn vợ chồng gay gắt làm cho cuộc sống hôn nhân căng thẳng. Nay anh T, chị L xác định cuộc sống chung không có hạnh phúc đề nghị Tòa án giải quyết cho anh, chị thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của anh T, chị L là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [2]. *Về con chung*: Anh T, chị L xác nhận vợ chồng không có con chung.

- [3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Anh T, chị L không có tài sản chung.

- [4]. **Về nợ:** Anh T, chị L không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [5]. **Về lệ phí:** Anh T, chị L thỏa thuận anh T sẽ chịu án phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Đình T và chị Đào Phương L.

- **Về con chung:** Xác nhận anh Đỗ Đình T và chị Đào Phương L không có con chung.

- **Về tài sản chung** (Động sản và bất động sản): Anh T, chị L không có tài sản chung.

- **Về các vấn đề khác:** Anh T, chị L không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. **Về lệ phí Tòa án:** Anh Đỗ Đình T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh T đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0070009 ngày 15/4/2022. tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. (anh T đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Cự Khối, quận Long Biên, Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Thị Hương

